

Số: 541/QĐ-THPTBA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến, năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT BÌNH AN

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 03 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2020 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Sở GD&ĐT TP.HCM về Quy chế định danh, quản lý, khai thác và chia sẻ học liệu số dùng chung của ngành Giáo dục TP.HCM

Căn cứ Kế hoạch số 520/KH-THPTBA ngày 18 tháng 9 năm 2026 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026 – 2027 của trường THPT Bình An.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định "Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2026 - 2027" của Trường THPT Bình An

Điều 2. Các bộ phận, tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên trường THPT Bình An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Huỳnh Ngọc Vân

QUY CHẾ TỔ CHỨC DẠY HỌC TRỰC TUYẾN NĂM HỌC 2026- 2027
(Ban hành kèm theo Quyết định số 541/QĐ-THPTBA ngày 21 /9/2026
của trường THPT Bình An)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc áp dụng hình thức dạy học trực tuyến đối với các chương trình giáo dục của nhà trường, bao gồm: tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục trực tuyến; hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến; trách nhiệm của các bộ phận, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với nhà trường nhằm thực hiện chương trình giáo dục theo kế hoạch của nhà trường đã xây dựng.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Dạy học trực tuyến (E-learning) là hình thức dạy học không trực tiếp trên lớp, được thực hiện thông qua sự trợ giúp của Internet và các phương tiện, thiết bị kỹ thuật, công nghệ. Giáo viên và học sinh có thể giao tiếp với nhau qua mạng dưới hình thức như: thảo luận trực tuyến (chat), diễn đàn (forum), hội thảo video, họp trực tuyến, sinh hoạt chuyên đề trực tuyến,...

2. Hệ thống dạy học trực tuyến gồm: Chương trình dạy học trực tuyến; học liệu dạy học trực tuyến; bộ máy tổ chức và quản lý dạy học trực tuyến; hệ thống kiểm tra, đánh giá dạy học trực tuyến; hệ thống kỹ thuật hỗ trợ thực hiện dạy học trực tuyến; đội ngũ giáo viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý, các hệ thống văn bản quy định về công tác dạy học trực tuyến,...

3. Áp dụng hình thức dạy học trực tuyến tại nhà trường là việc triển khai từng bước, phù hợp các quy định về dạy học trực tuyến của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và ngành Giáo dục và Đào tạo vào thực tiễn tổ chức các hoạt động dạy và học của nhà trường.

4. Các phương tiện phục vụ dạy học trực tuyến bao gồm mạng máy tính (sử dụng các phần mềm giảng dạy trực tuyến) điện thoại thông minh và các thiết bị điện tử thông minh khác.

Điều 3. Mục đích của dạy học trực tuyến

1. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục trực tuyến nhằm mục tiêu hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại nhà trường, giúp nhà trường linh động trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường và hoàn thành chương trình giáo dục phổ

thông phù hợp với điều kiện thực tiễn tại trường THPT Bình An; góp phần nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

2. Việc tổ chức dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp tại nhà trường trong thời gian học sinh không thể đến trường để học tập vì lý do bất khả kháng.

3. Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện thông tin và internet trong dạy và học; phát triển năng lực hướng dẫn tự học của giáo viên và khả năng tự học của học sinh.

4. Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, thực hiện công bằng trong giáo dục, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

5. Dạy học trực tuyến nhằm thực hiện chủ trương chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh, của Ngành giáo dục, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu, đáp ứng nhu cầu học tập mọi lúc, mọi nơi của học sinh; phù hợp với các hoàn cảnh khác nhau góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng chuẩn kiến thức và kỹ năng hoặc yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông mà nhà trường đã xây dựng.

2. Bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến tại trường THPT Bình An

3. Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về dữ liệu, thông tin cá nhân, sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

Điều 5. Cách thức triển khai dạy học trực tuyến

1. Phần mềm <https://lms.vnedu.vn> được sử dụng thống nhất trong toàn trường để triển khai dạy học trực tuyến. Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các hoạt động tập huấn sử dụng phần mềm này do trường tổ chức và phải có trách nhiệm nghiên cứu, sử dụng hiệu quả các tính năng kỹ thuật để đáp ứng các yêu cầu dạy học trực tuyến.

2. Dạy học trực tuyến của Nhà trường thực hiện trên cơ sở biên chế các lớp như trong dạy học truyền thống thông qua việc sử dụng phần mềm <https://lms.vnedu.vn> trên máy tính và thiết bị khác có kết nối Internet.

3. Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ giáo viên:

a) Tổ chức triển khai dạy học trực tuyến đồng bộ để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả học sinh tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến học sinh.

b) Tổ chức triển khai dạy học trực tuyến không đồng bộ: lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến tới học sinh; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

c) Lưu đầy đủ thông tin tham gia học của từng học sinh để có cơ sở đánh giá; Tổ chức quản lý quá trình học tập của học sinh, giám sát hoạt động học của học sinh trên hệ thống theo cấu trúc quản lý nhà trường (lớp/khối/môn).

d) Không gian sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn, không gian thiết kế nội dung học tập, học liệu dạy học trực tuyến.

4. Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ học sinh:

a) Tạo không gian giúp học sinh tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.

b) Có hệ thống trao đổi, thảo luận theo nhóm trong cùng một không gian học tập khi được giáo viên yêu cầu và tổ chức thảo luận, trao đổi nhóm.

c) Cho phép học sinh truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác trong cùng không gian học tập.

d) Quản lý kết quả học tập và quá trình học tập của mình trong suốt thời gian học.

5. Giáo viên thực hiện dạy học trực tuyến theo kế hoạch và thời khóa biểu nhà trường phân công hoặc thống nhất với học sinh về thời gian học để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia học trực tuyến.

Điều 6. Môn học và thời gian quy định dạy học trực tuyến

1. Môn học được lựa chọn dạy học trực tuyến phải được thiết kế phù hợp với phương thức tổ chức dạy học trực tuyến và điều kiện cụ thể của trường, đảm bảo các yêu cầu chung về kiến thức, kỹ năng, thái độ, đáp ứng các mục tiêu giáo

dục bộ môn.

2. Thời gian học trực tuyến: do giáo viên thống nhất thông báo cho học sinh thời lượng theo chủ đề, theo từng tiết hoặc các nội dung học tập hỗ trợ cho học sinh. Các tổ bộ môn thống nhất nội dung, thời gian, quy trình dạy học trực tuyến và công khai cho học sinh lớp mình dạy.

Điều 7. Tổ chức dạy học, theo dõi các môn học trực tuyến

1. Trên cơ sở kế hoạch, nội dung dạy học trực tuyến của tổ chuyên môn đã được Hiệu trưởng phê duyệt, nhân viên phụ trách công nghệ thông tin nhà trường cấp tài khoản của giáo viên, học sinh.

2. Dạy học trực tuyến là cơ sở để trường chuyển đổi hình thức dạy học một cách linh hoạt, không làm gián đoạn hoạt động dạy học khi không thể tổ chức theo hình thức truyền thống do nguyên nhân khách quan như thiên tai, dịch bệnh kéo dài; nhằm để bổ sung lượng những kiến thức, để thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh.

3. Khi tổ chức dạy học trực tuyến, giáo viên có trách nhiệm điểm danh học sinh; chủ nhiệm lớp có trách nhiệm kiểm tra, giám sát.

4. Các tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn đảm bảo nội dung môn học được triển khai dưới hình thức dạy học trực tuyến và xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến chi tiết, rõ ràng và tích hợp vào kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn.

5. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở để thực hiện đồng bộ và đảm bảo tỉ lệ học sinh tham gia 100%.

Điều 8. Đánh giá và công nhận kết quả học tập và đánh giá của môn dạy học trực tuyến

1. Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh

a) Nhà trường rà soát các quy định về kiểm tra đánh giá, xây dựng và bổ sung tiêu chí kiểm tra, đánh giá, hình thức kiểm tra đánh giá trực tuyến vào quy chế kiểm tra đánh giá học sinh của nhà trường trong năm học 2025- 2026.

b) Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, phân công tổ chuyên môn/giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra của bộ môn, có xây dựng nội dung kiểm tra học sinh trực tuyến.

c) Thông tin kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá đến giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

2. Đánh giá quá trình học tập của học sinh

a) Trong quá trình tổ chức dạy học trực tuyến, giáo viên phụ trách môn học trực tiếp kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập trực tuyến; qua các bài kiểm tra trên hệ thống phần mềm (được quản lý theo hệ thống), các bản báo cáo quá trình học tập của học sinh; các bài thu hoạch sau các khóa học gọi chung là kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh.

b) Nhà trường vận dụng Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, xây dựng hướng dẫn giáo viên sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh trong quá trình học trực tuyến thay cho các bài kiểm tra thường xuyên đúng quy định.

3. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra lại

a) Kiểm tra, đánh giá định kỳ và kiểm tra lại kết quả học tập của học sinh được thực hiện trực tiếp và trực tuyến tại nhà trường theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Trong trường hợp học sinh không thể đến trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ có thể được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

c) Khi thực hiện bằng hình thức trực tuyến, Hiệu trưởng quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

d) Việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến được xây dựng thành quy trình kiểm tra, đánh giá bao gồm đánh giá theo quá trình trực tuyến kết hợp với hình thức kiểm tra và thực hiện hồ sơ kiểm tra đánh giá theo quy định.

e) Kết quả đánh giá các môn học trực tuyến được công nhận như kết quả đánh giá các môn học theo hình thức dạy học truyền thống. Giáo viên được phân công dạy học chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá này.

f) Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan theo mức độ chuyên cần, năng lực của học sinh và yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và mục tiêu hoặc yêu cầu cần đạt của môn học.

g) Việc đánh giá môn học dạy học trực tuyến được thực hiện bằng hình thức viết thu hoạch, tiểu luận, báo cáo,... hoặc kiểm tra do Hiệu trưởng quyết định.

h) Việc chấm bài thu hoạch, tiểu luận, báo cáo kết quả học tập và kiểm tra, đánh giá được thực hiện như quy chế của các hệ lớp theo hình thức truyền thống.

Điều 9. Học liệu dạy học trực tuyến

1. Học liệu dạy học trực tuyến được xây dựng theo Chương trình giáo dục phổ thông, bao gồm: bài giảng đa phương tiện; tài liệu học tập bộ môn; sơ đồ tư duy; hướng dẫn thí nghiệm, thực hành; phần mềm mô phỏng; hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập và kiểm tra, đánh giá; tài liệu tham khảo, bổ trợ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Học liệu dạy học trực tuyến phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Học liệu dạy học trực tuyến được sử dụng tại trường là học liệu do giáo viên tự biên soạn và tự xây dựng, sưu tầm hoặc tổng hợp từ sản phẩm của học sinh.

4. Học liệu dạy học trực tuyến sử dụng trong nhà trường phải được tổ chuyên môn thông qua và được Phó hiệu trưởng chuyên môn phê duyệt.

5. Học liệu e-learning là sản phẩm được tạo ra từ các phần mềm thiết kế e-learning. Học liệu e-learning bao gồm: các video tương tác; ứng dụng trò chơi (game) tương tác phục vụ học tập cùng các tập tin tài liệu (word, pdf, excel, mp3, mp4,...); đề kiểm tra đánh giá thường xuyên với đa dạng các loại hình như tự luận, trắc nghiệm một đáp án, trắc nghiệm nhiều đáp án, đúng/sai, kéo thả, điền khuyết, chọn từ/cụm từ phù hợp,... Học liệu e-learning triển khai được trọn vẹn một nội dung dạy và học (từ 10 phút đến 30 phút) thuộc chương trình giáo dục phổ thông.

Điều 10. Quy trình xây dựng học liệu số

1. Xây dựng học liệu số

a) Yêu cầu của học liệu số

- Học liệu số phải được biên soạn hoặc lựa chọn phù hợp với năng lực của học sinh và hạ tầng kỹ thuật của nhà trường.
- Học liệu số chỉ được sử dụng trong mục đích dạy học, giáo dục trong nhà trường.
- Đảm bảo không vi phạm bản quyền theo quy định của pháp luật.
- Đa dạng các hình thức học liệu số như: bài giảng đa phương tiện, video, thí nghiệm mô phỏng, phần mềm tương tác,...
- Thực hiện công tác lưu trữ và xây dựng kho học liệu số.
- Đối với các học liệu số sưu tầm, giáo viên cần được sự đồng thuận cho

phép sử dụng của tác giả và đảm bảo các quy định về bản quyền.

b) Quy trình xây dựng học liệu số

- Giai đoạn 1: Phân tích: Giáo viên nghiên cứu nội dung chương trình khối để xác định:

- + Mục tiêu của bài học (kiến thức, kỹ năng, thái độ)
- + Kiến thức trọng tâm cơ bản mà học sinh cần biết
- + Loại học liệu e-learning xây dựng

- Giai đoạn 2: Xây dựng kế hoạch dạy học

- Giai đoạn 3: Xây dựng kịch bản dạy học

+ Bước 1: Xây dựng cây đề cương chi tiết

+ Bước 2: Xây dựng kịch bản: Bước này sẽ chi tiết hóa từng mục trên cây đề cương. Với mỗi nhánh trên cây đề cương, giáo viên sẽ xác định một “kịch bản” dạy học bao gồm tập hợp các hoạt động của thầy, của trò. Các hoạt động của thầy có thể là: Các hoạt động thuyết trình (audio, văn bản); Các hoạt động trình diễn mô phỏng (video, flash); Các hoạt động hỏi đáp; Các hoạt động thảo luận; Các tài liệu đa phương tiện kèm theo (nếu có)...

- Giai đoạn 4: Xây dựng bài giảng điện tử

+ Bước 1: Dựa trên kịch bản đã xây dựng giáo viên sẽ tiến hành xây dựng hoặc tìm kiếm các tư liệu học tập (hay còn gọi là học liệu) có sẵn trên Internet. (có thể là hình ảnh, văn bản, video...). Lưu ý: những học liệu sưu tầm có thể không hoàn chỉnh và không phù hợp với ý định dạy học. Vì vậy, giáo viên cần sử dụng các công cụ hỗ trợ xử lý học liệu để xử lý hình ảnh (photoshop), các chương trình chuyển đổi định dạng âm thanh (Audacity), hay các chương trình biên tập video (Video Converter), xây dựng hoạt cảnh (Flash)...

+ Bước 2: Sau khi đã có những học liệu thô, thầy cô tổ chức xây dựng toàn bộ bài giảng điện tử (sử dụng tài khoản e-learning) để sắp xếp các học liệu theo một tiến trình cụ thể trong kịch bản.

2. Phê duyệt học liệu số: Thành lập Hội đồng và phê duyệt học liệu số

Điều 11. Quản lý và lưu trữ hồ sơ dạy học trực tuyến

1. Hồ sơ dạy học trực tuyến được bảo quản và lưu trữ tại nhà trường gồm có:

a) Hồ sơ, minh chứng về dạy học trực tuyến

- Hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến

- Hạ tầng công nghệ thông tin
- Các quyết định phân công nhân sự và quyết định hình thức dạy học trực tuyến

b) Dữ liệu về quá trình dạy học trực tuyến trên hệ thống dạy học trực tuyến.

c) Kế hoạch dạy học trực tuyến và kế hoạch dạy học trực tiếp tại nhà trường chi tiết theo tuần, tháng, năm cho từng môn học, hoạt động giáo dục.

d) Hồ sơ kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

2. Thời hạn lưu giữ hồ sơ dạy học trực tuyến là 05 năm.

CHƯƠNG III. CƠ SỞ HẠ TẦNG KỸ THUẬT DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

Điều 12. Hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến: <https://lms360.edu.vn>

Điều 13. Hạ tầng công nghệ thông tin

Hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến của nhà trường phải đáp ứng yêu cầu tối thiểu như sau:

1. Bảo đảm yêu cầu về đường truyền Internet và thiết bị kết nối, máy vi tính, thiết bị đầu cuối có cấu hình phù hợp để cài đặt hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến; bảo đảm cho giáo viên và học sinh truy cập, khai thác sử dụng các chức năng của hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến để thực hiện hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

a) 100% phòng học được kết nối Internet.

b) 100% phòng học có thiết bị trình chiếu và thiết bị phụ trợ kèm theo.

2. Có giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, các quy định về dữ liệu và bảo mật thông tin cá nhân của giáo viên và học sinh theo quy định khi tổ chức dạy học trực tuyến.

3. Nhà trường bố trí nơi lắp đặt các thiết bị đáp ứng yêu cầu về tính khoa học, sư phạm để sử dụng phục vụ hoạt động dạy học trực tuyến của giáo viên.

CHƯƠNG IV QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁO VIÊN, HỌC SINH

Điều 14. Trách nhiệm và quyền hạn của giáo viên khi tham gia dạy học trực tuyến

1. Giáo viên dạy học trực tuyến chịu trách nhiệm chính trong suốt quá trình tổ chức dạy học, quản lý lớp, về chất lượng dạy học môn học phần học theo

lịch đã phân công.

2. Xây dựng bài giảng, lựa chọn phương pháp dạy học trực tuyến phù hợp, đảm bảo chất lượng dạy học của môn học; tham gia xây dựng học liệu điện tử (ghi hình, thu âm); thiết kế các bài tập tình huống; thiết kế hệ thống câu hỏi ôn tập (trắc nghiệm khách quan, tự luận); cung cấp bài giảng và học liệu học tập lên hệ thống phần mềm: <https://lms360.edu.vn>.

3. Xây dựng và thực hiện đầy đủ kế hoạch dạy học cụ thể cho lớp học trực tuyến được phân công; đánh giá kết quả học tập trực tuyến cho học sinh; giải đáp kịp thời những thắc mắc của học sinh trong quá trình học tập, kiểm tra, đánh giá kết quả; giải đáp các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận; hỗ trợ học sinh giải quyết những khó khăn nảy sinh trong quá trình học tập.

4. Chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các vấn đề thảo luận đưa lên hệ thống dạy học trực tuyến; cập nhật kế hoạch, nội dung dạy học, các minh chứng trên trang <https://lms360.edu.vn> để cung cấp khi cần đối với việc rà soát các giờ học và chế độ báo cáo theo quy định.

5. Thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quy chế, quy định về dạy học trực tuyến và các quy chế, quy định đối với giáo viên của nhà trường.

6. Được bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng học liệu điện tử, kỹ năng dạy học trực tuyến; kỹ năng quản lý; theo dõi; định hướng; hướng dẫn và giải đáp thắc mắc của học sinh trực tuyến; kỹ năng sử dụng hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện công nghệ thông tin.

7. Giáo viên dạy học các lớp phải tổ chức dạy học trực tuyến tại Trường hoặc địa điểm khác do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 15. Trách nhiệm và quyền của học sinh

1. Học sinh có trách nhiệm cài đặt và sử dụng phần mềm theo quy định để tham gia học tập trực tuyến và được nhà trường hỗ trợ trong quá trình sử dụng phần mềm.

2. Phải hoàn thành các yêu cầu, nhiệm vụ do giáo viên dạy học giao trên hệ thống dạy học trực tuyến theo đúng thời hạn quy định.

3. Chủ động phối hợp điểm danh, theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo quy định của quy chế này.

4. Thực hiện nghiêm các quy định về dạy học trực tuyến và các quy khác về học tập đối với học sinh của Trường; các quy chế, quy định hiện hành.

5. Khi tham gia lớp học trực tuyến phải thái độ học tập nghiêm túc, tắt

micro trong quá trình học, chỉ bật micro khi phát biểu khi có yêu cầu của giáo viên, trang phục phù hợp với văn hóa phong tục và quy định đối với học sinh.

6. Được giáo viên hướng dẫn tìm kiếm tài liệu phục vụ học tập; được giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến nội dung học tập trực tuyến.

7. Được quyền tạo thêm các chức năng khác trong hồ sơ cá nhân khi tham gia lớp học trực tuyến, như: hình đại diện, chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của cá nhân. Hình đại diện phải nghiêm túc. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, vi phạm các quy định của pháp luật.

8. Khi tham gia lớp học trực tuyến, học sinh được cung cấp một tài khoản để truy cập vào lớp học trực tuyến. Học sinh phải bảo vệ tài khoản cá nhân, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống.

9. Học sinh học tập trực tuyến là thực hiện các hoạt động: thực hiện các hoạt động học tập; tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức; thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác, ứng dụng các nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của giáo viên; trao đổi thảo luận với các học sinh khác; theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của mình trên hệ thống.

a) Mỗi học sinh phải kiểm tra tài khoản học tập của cá nhân mà trường cung cấp (theo hướng dẫn của giáo viên bộ môn) để liên kết tham gia học tập với giáo viên bộ môn.

b) Có máy tính bàn, máy Laptop, điện thoại thông minh có kết nối Internet.

c) Được nhà trường cung cấp tài khoản tham gia vào các khóa học, các chuyên đề và các chủ đề học do tổ bộ môn nhà trường xây dựng để thực hiện hoạt động học tập.

d) Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin qua Internet học tập trước khi tham gia bài học.

e) Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên; hoàn thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá.

f) Học sinh có thể tham gia học trực tuyến trực tiếp tương tác với giáo viên hoặc không tương tác trực tiếp với giáo viên tùy theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, học sinh cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong thời gian chủ đề dạy học diễn ra.

10. Gia đình học sinh

a) Có trách nhiệm hỗ trợ, giám sát tạo điều kiện cho học sinh tham gia quá

trình học tập trực tuyến.

b) Phối hợp với nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá.

Điều 16. Trách nhiệm của bộ phận/cá nhân triển khai thực hiện

1. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

a) Quyết định hình thức dạy học trực tuyến trên cơ sở hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; xác định mục tiêu, mức độ hoặc yêu cầu dạy học trực tuyến để bảo đảm chất lượng dạy học.

b) Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phối hợp với cha mẹ học sinh trong tổ chức dạy học trực tuyến.

c) Cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan tham gia tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết để tổ chức dạy học trực tuyến.

d) Thông báo hình thức dạy học trực tuyến, kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trực tuyến cho học sinh và cha mẹ học sinh.

e) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến, học liệu dạy học trực tuyến và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến.

f) Xây dựng các yêu cầu của dạy học trực tuyến và nội quy dạy học trực tuyến của nhà trường đảm bảo đúng quy định.

g) Công bố công khai những quy định liên quan đến dạy học trực tuyến, kế hoạch giáo dục, các điều kiện bảo đảm việc dạy học trực tuyến và thực hiện thu học phí theo quy định hiện hành.

h) Phân công kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của việc tổ chức dạy học trực tuyến, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học trực tuyến; định kỳ mỗi năm hai lần, tại thời điểm kết thúc mỗi học kỳ, đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến.

k) Xây dựng phương án hỗ trợ học sinh, đảm bảo 100% học sinh của nhà trường tiếp cận được việc học trực tuyến, hoặc được bổ sung học liệu số học tập khi không có điều kiện.

2. Trách nhiệm đối với các Tổ chuyên môn

a) Phân công giáo viên xây dựng bài giảng, nội dung dạy trực tuyến; xác định nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các môn học phần học thuộc khung chương trình giao dục môn học đã được phê duyệt.

b) Xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn theo chương trình thành các chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho giáo viên thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh để thực hiện dạy học trực tuyến.

c) Tổ/nhóm chuyên môn tổ chức phân công giáo viên xây dựng chủ đề dạy học trực tuyến, phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập trực tuyến.

3. Trách nhiệm đối với giáo viên được phân công dạy học trực tuyến

a) Thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản được quy định.

b) Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu, cách thức tổ chức khóa học/chuyên đề một cách hợp lý và khoa học, theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh.

c) Giáo viên tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; xây dựng công cụ, cách thức kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức sau mỗi hoạt động học/bài học/khóa học; tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

CHƯƠNG IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy chế này, các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công việc thuộc phạm vi được giao; tổ chức, phối hợp chuẩn bị học liệu số, đưa các môn học dạy học trực tuyến vào chương trình dạy học, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên, tư vấn và hỗ trợ cho học sinh, quản lý và giám sát quá trình dạy - học trực tuyến.

2. Quy chế này được áp dụng thực hiện đồng bộ trong các tất cả các khối lớp khi triển khai dạy học trực tuyến.

3. Quy chế này áp dụng cho việc ban hành, áp dụng trong việc dạy học trực tuyến đối với trường THPT Bình An năm học 2026 - 2027 và cho các năm tiếp theo nếu vẫn còn phù hợp và sẽ được điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh vấn đề mới hoặc không còn phù hợp sẽ được điều chỉnh thay thế bằng các văn bản hướng dẫn kèm theo./.